

Bản án số: 91/2021/HS-ST
Ngày 08- 4- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 03 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành V, sinh năm 1981 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Phi L, sinh năm: 1952 và bà Châu Nguyệt T, sinh năm: 1958; có 01 em ruột, sinh năm 1985; có vợ tên Trần Thị Kim T, sinh năm 1981, có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án:

Ngày 21/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố D (thị xã D cũ), tỉnh Bình Dương phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án số 303/2017/HSST.

Ngày 05/01/2019 Tòa án nhân dân thành phố D (thị xã D cũ), tỉnh Bình Dương phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án số 35/2019/HSST. Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2020, có mặt.

- Bị hại:

Công ty TNHH L; địa chỉ: khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Đại diện ủy quyền ông Lê Văn N, sinh năm 1990; địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Minh T, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; vắng mặt.

2. Ông Ngô Văn L, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp P, xã T, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Tấn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 12/12/2020, V điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo màu vàng trắng, biển số 72E1-41741, từ nhà địa chỉ khu phố B, phường D, thành phố D, đi đến khu vực phường Đ, thành phố D để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đi đến phía sau Công ty TNHH L thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, phát hiện vách tôn bên hông Công ty bị hở nên V để xe mô tô cách khoảng 10 mét, V kéo áo thun màu xám lông chuột đang mặt trùm đầu lại rồi đi bộ đến chỗ vách tôn hở dùng tay mở vách tôn lên chui vào bên trong. Khi vào trong, V phát hiện 01 máy hàn màu cam hiệu Jasic TIG 300 để sát vách nên V tháo máy hàn và lấy đi ra ngoài. Khi đi khỏi Công ty khoảng 3 mét thì nghe chó sủa sợ bị phát hiện nên V bỏ máy hàn vào bụi cỏ gần Công ty rồi lên xe bỏ chạy về nhà trọ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, V thay áo và điều khiển xe mô tô, biển số 72E1-41741 quay lại bụi cỏ gần Công ty L để lấy máy hàn thì bị anh Lê Văn N là quản lý Công ty và anh Nguyễn Tấn L cùng nhân viên Công ty bắt giữ giao Công an phường Đồng Hòa.

Theo Kết luận định giá tài sản số 223/BB.ĐG ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá thành phố D: Máy hàn điện hiệu Jasic TIG 300, màu cam (sử dụng tháng 9/2020) trị giá 4.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu vàng trắng, biển số 72E1-41741, số khung RLCN5P110AY229455, số máy 5P11-229456;
- 01 máy hàn màu cam hiệu Jasic TIG 300.
- 01 áo thun ngắn tay màu xám lông chuột.

Xử lý vật chứng:

Đối với máy hàn màu cam hiệu Jasic TIG 300 trả lại cho anh Lê Văn N, đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH L.

Đối với 01 áo thun ngắn tay màu xám lông chuột của V đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu vàng trắng, biển số 72E1-41741, số khung RLCN5P110AY229455, số máy 5P11-229456, là tài sản của V mua

trên mạng xã hội của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch với giá 2.500.000 đồng không có giấy tờ, V dùng xe làm phương tiện phạm tội. Xe biển số 72E1-417.14, nhãn hiệu Yamaha, Sirius, màu xanh bạc của anh Ngô Văn L, đứng tên chủ sở hữu. Anh L đã bán xe cho thanh niên không rõ lai lịch vào tháng 08/2019.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu vàng trắng, số khung RLCN5P110AY229455, số máy 5P11-229456 có biển số 94P1-5960 do anh Lê Minh T, đã bán cho 01 thanh niên không rõ lai lịch vào tháng 12/2018 nhưng chưa sang tên. Đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu theo quy định nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến nhận nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Về Trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn N đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 09 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành V về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Trước khi hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại Cơ quan điều tra, người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 09 giờ ngày 12/12/2020, tại Công ty TNHH L thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thành V có hành vi lết lút chiếm đoạt 01 máy hàn màu cam hiệu Jasic TIG 300 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 4.000.000 đồng của Công ty TNHH L. Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp

tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Ngày 21/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố D (thị xã), tỉnh Bình Dương phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án số 303/2017/HSST.

Ngày 05/01/2019 Tòa án nhân dân thành phố D (thị xã D), tỉnh Bình Dương phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án số 35/2019/HSST.

Bị cáo đã hai lần phạm tội nhưng bản án số 35/2019/HSST ngày 05/01/2019 tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng và chưa thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo tiếp tục phạm tội mới nên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp tái phạm.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị tòa án xét xử nhiều lần về tội trộm cắp tài sản.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong nên không xem xét;

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thành V phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã nơi bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân